

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ất²n :Tr ng Nguy n Ph ng AnhGi i t ấnh : N

M ấ H c sinh :B07 - 01L p h c : 11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					7.0	10.0					9.0							8.8
2	V T Lĩ					7.0						7.0							7.0
3	HOÊ H C					5.0						4.0							4.3
4	SINH V T					8.0	4.0												6.0
5	TINH C					6.0						7.0							6.7
6	VỊ NH C					8.0						5.0							6.0
7	L CH S					8.0	10.0												9.0
8	ấ A Lĩ					7.0						10.0							9.0
9	NGO ING					8.0						8.1	7.0						7.6
10	GDCD					8.0	9.0												8.5
11	CĐNG NGH					10.0	9.0												9.5
12	TH D C					ấ	ấ					ấ							ấ
13	GDQP					8.0						7.0							7.3
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM : 7.5

H c l c : Trung B ấnh

Danh hi u :

Chuy²n c n : Ngh c¹ ph ấp: / K.ph ấp: / Tr h c :

H nh ki m :

ấ KI N C A PHHS

Ng ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ 2016

NH N X ấ T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ất²n :

Ph m ấnh ấ c

Gi i ấnh :

Nam

M ấ H c sinh :

B07 - 04

L ph c :

11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					10.0	10.0					9.0							9.5
2	V T Lĩ					6.0						9.0							8.0
3	HOÊ H C					1.5						5.0							3.8
4	SINH V T					2.0	5.0												3.5
5	TINH C					5.0						5.0							5.0
6	VỊ NH C					8.0						7.0							7.3
7	L CH S					6.0	7.0												6.5
8	ấ A Lĩ					9.0						2.0							4.3
9	NGO ING					3.0						7.2	3.0						4.7
10	GDCD					7.0	8.0												7.5
11	CĐNG NGH					5.0	7.0												6.0
12	TH D C					ấ	ấ					ấ							ấ
13	GDQP					7.0						9.0							8.3
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :

6.2

H c l c :

Trung B ấnh

Danh hi u :

Chuy²n c n :

Ngh c¹ ph ấ p:

/ K.ph ấ p:

/ Tr h c :

H nh ki m :

ấ KI N C A PHHS

Ng ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ 2016
NH N X ấ T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ầ II

H v ầ²n :

M ầ H c sinh :

Nguy n ấ c Huy

B07 - 10

Gi i ầnh :

L ầ h c :

Nam

11A07

K TQU H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					9.0	8.0					8.0							8.3
2	V T Lĩ					5.0						5.0							5.0
3	HO ầ H C					6.0						4.0							4.7
4	SINH V T					7.0	5.0												6.0
5	TINH C					5.0						5.0							5.0
6	V ầ NH C					0.0						4.0							2.7
7	L CH S					8.0	6.0												7.0
8	ấ A Lĩ					9.0						2.0							4.3
9	NGO ầ NG					2.0						6.4	3.0						4.2
10	GDCD					8.0	8.0												8.0
11	CĐNG NGH					7.0	9.0												8.0
12	TH D C					ấ	ấ					ấ							ấ
13	GDQP					8.0						7.0							7.3
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :

H c l c :

Danh hi u :

Chuy²n c n :

5.9

Y u

Ng ầ c¹ ầ^op:

H nh ki m :

/ K.ầ^op:

/ Tr h c :

ấ KI N C A PHHS

Ng ầ 18 th ầ ng 3 ầ ầm 2016
NH N X ầ T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ất²n :

Tr n Ho ấn H ng

Gi i t ấnh :

Nam

M ấ H c sinh :

B07 - 11

L p h c :

11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					10.0	10.0					9.0							9.5
2	V T Lĩ											6.0							6.0
3	HOÊ H C					9.5						9.0							9.2
4	SINH V T					7.0	10.0												8.5
5	TINH C					8.0						8.0							8.0
6	VĨ NH C					8.0						5.0							6.0
7	L CH S					7.0	10.0												8.5
8	ẫ A Lĩ					8.0						10.0							9.3
9	NGO ING					9.0						8.7	10.0						9.3
10	GDCD					8.0	8.0												8.0
11	CĐNG NGH					8.0	9.0												8.5
12	TH D C					ẫ	ẫ					ẫ							ẫ
13	GDQP					7.0						9.0							8.3
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :

8.3

H c l c :

Kh ấ

Danh hi u :

Chuy²n c n :

Ngh c¹ ph ấ p:

/ K.ph ấ p:

/ Tr h c :

H nh ki m :

ấ KI N C A PHHS

Ng ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ 2016
NH N X ấ T C A GVCN

TR N Q U C T U N

PHI U ấI M GI A H C K ự II

H v ậ t n : Mai Nguy n Trung Ki ² n
M ậ H c sinh : B07 - 13

Gi i t nh : Nam
L p h c : 11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					8.0	10.0					9.0							9.0
2	V T Lĩ					5.0						4.0							4.3
3	HOÊ H C					3.0						4.0							3.7
4	SINH V T					7.0	4.0												5.5
5	TINH C					5.0						7.0							6.3
6	VỊ NH C					8.0						1.0							3.3
7	L CH S					8.0	7.0												7.5
8	ấ A Lĩ					8.0						5.0							6.0
9	NGO ING					3.0						3.8	3.0						3.3
10	GDCD					0.0	8.0												4.0
11	CĐNG NGH					0.0	7.0												3.5
12	TH D C					ấ						ấ							ấ
13	GDQP					7.0						9.0							8.3
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM : 5.4
H c l c : Y u
Dan h h i u :
Chuy ² n c n : Ngh c ¹ ph ậ p: / K.ph ậ p: / Tr h c :

ấ KI N C A PHHS

Ng ậ y 18 th ậ ng 3 n ấ m 2016
NH N X ậ T C A GVCN

TR N Q U C T U N

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ấ²n :

Tr ng Anh T ấ m

Gi i ấnh :

Nam

M ấ H c sinh :

B07 - 27

L ph c :

11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					9.0	10.0					9.0							9.3
2	V T Lĩ					8.0						10.0							9.3
3	HOÊ H C					8.0						8.0							8.0
4	SINH V T					6.0	10.0												8.0
5	TINH C					8.0						6.0							6.7
6	VĨ NH C					8.0						1.0							3.3
7	L CH S					5.0	8.0												6.5
8	ẫ A Lĩ					9.0						2.0							4.3
9	NGO ING					7.0						6.8	8.0						7.3
10	GDCD					7.0	9.0												8.0
11	CĐNG NGH					9.0	8.0												8.5
12	TH D C					ẫ	ẫ					ẫ							ẫ
13	GDQP					8.0						9.0							8.7
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :

7.3

H c l c :

Trung B ấnh

H nh ki m :

Danh hi u :

Chuy²n c n :

Ngh c ấ ph ấp:

/ K.ph ấp:

/ Tr h c :

ấ KI N C A PHHS

Ng ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ ấ 2016
NH N X ấ T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ầ II

H v ầt²n : **Hu ầh Thi²n Thanh**
M ầH c sinh : **B07 - 28**

Gi i t ầnh : **Nam**
L ph c : **11A07**

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					6.0	6.0					7.0							6.5
2	V T Lĩ					5.0						6.0							5.7
3	HOÊ H C					4.0						6.0							5.3
4	SINH V T					7.0	8.0												7.5
5	TINH C					5.0						5.0							5.0
6	VĨ NH C					8.0						1.0							3.3
7	L CH S					3.0	5.0												4.0
8	ẫ A Lĩ					9.0						3.0							5.0
9	NGO ING					6.0						4.1	7.0						5.6
10	GDCD					5.0	7.0												6.0
11	CĐNG NGH					5.0													5.0
12	TH D C					ẫ	ẫ					ẫ							ẫ
13	GDQP					7.0						7.0							7.0
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM : **5.5**

H c l c : **Y u**

H nh ki m :

Danh hi u :

Chuy²n c n : **Ngh c¹ ph ầp:** / **K.ph ầp:** / **Tr h c :**

ầ KI N C A PHHS

Ng ầy 18 th ầ ng 3 ầ ầm 2016
NH N X ầ T C A GVCN

TR N Q U C T U N

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ất²n :

Ph m Th Ph ng Th o

Gi i t ấnh :

N

M ấ H c sinh :

B07 - 29

L ph c :

11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					5.0	10.0					9.0							8.3
2	V T Lĩ					5.0						4.0							4.3
3	HOÊ H C					5.0						4.0							4.3
4	SINH V T					7.0	8.0												7.5
5	TINH C					5.0						6.0							5.7
6	VĨ NH C					8.0						2.0							4.0
7	L CH S					8.0	7.0												7.5
8	ẫ A Lĩ					7.0						4.0							5.0
9	NGO ING					5.0						7.7	7.0						6.9
10	GDCD					7.0	9.0												8.0
11	CĐNG NGH					5.0	9.0												7.0
12	TH D C					ẫ	ẫ					ẫ							ẫ
13	GDQP					8.0						5.0							6.0
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :

6.2

H c l c :

Trung B ấnh

Danh hi u :

Chuy²n c n :

Ngh c¹ ph ấ p:

/ K.ph ấ p:

/ Tr h c :

H nh ki m :

ấ KI N C A PHHS

Ng ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ 2016
NH N X ấ T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ầ II

H v©t²n :
M¬H c sinh :

Nguy n ấph T¾
B07 - 35

Gi i tnh :
L ph c :

Nam
11A07

K TQU H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					10.0	6.0					9.0							8.5
2	V T Lĩ											3.0							3.0
3	HOÊ H C					3.5						4.0							3.8
4	SINH V T					0.0	2.0												1.0
5	TINH C					5.0						5.0							5.0
6	VĨ NH C					8.0						4.0							5.3
7	L CH S					7.0	5.0												6.0
8	ấ A Lĩ					8.0						8.0							8.0
9	NGO ING					4.0						4.0	5.0						4.4
10	GDCD					6.0	7.0												6.5
11	CĐNG NGH					2.0	8.0												5.0
12	TH D C											ấ							ấ
13	GDQP					7.0						8.0							7.7
14	NGH PT																		
15																			

ấ i m TBCM :
H c l c :
Danh hi u :

5.4
Y u

H nh ki m :

Chuy²n c n :
Ngh c¹ ph°p:
/ K.ph°p:
/ Tr h c :

ấ KI N C A PHHS

Ng©y 18 th¬ng 3 nấ 2016
NH N X²T C A GVCN

PHI U ấI M GI A H C K ầ II

H v ầt²n : Quan Ng c V^an
M ầ H c sinh : B07 - 38

Gi i t ầnh : N
L p h c : 11A07

K T Q U H C T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					7.0	6.0					9.0							7.8
2	V T Lĩ					4.0						9.0							7.3
3	HOÊ H C					3.5						4.0							3.8
4	SINH V T					7.0	5.0												6.0
5	TINH C					5.0						7.0							6.3
6	VĨ NH C					8.0						5.0							6.0
7	L CH S					5.0	7.0												6.0
8	ẫ A Lĩ					9.0						4.0							5.7
9	NGO ING					3.0						5.3	3.0						3.9
10	GDCD					6.0	8.0												7.0
11	CĐNG NGH					6.0	9.0												7.5
12	TH D C					ẫ	ẫ					ẫ							ẫ
13	GDQP					7.0						9.0							8.3
14	NGH PT																		
15																			

ầ i m TBCM : 6.3
H c l c : Trung B ầnh
Danh hi u :
Chuy²n c n : Ngh c¹ ph ầp: / K.ph ầp: / Tr h c :

ầ KI N C A PHHS

Ng ầy 18 th ầ ng 3 ầ ầm 2016
NH N X ầ T C A GVCN

TR N QU C TU N

PHI U ấI M GI A H C K ấ II

H v ất ấ n : Nguy ấ n Quang Vinh
M ấ H ấ sinh : B07 - 41

Gi ấ t ấ nh : Nam
L ấ ph ấ : 11A07

K TQU H ấ T P

TT	MĐNH C	H S 1										H S 2						KT HK	TB Môn
		MI NG				15 PHÚT						1 TI T							
1	TOÁN					10.0													10.0
2	V T Lĩ																		
3	HOÊ H C					1.5						6.0							4.5
4	SINH V T					7.0	5.0												6.0
5	TINH C					5.0						6.0							5.7
6	VỊ NH C					8.0						6.0							6.7
7	L CH S					7.0	7.0												7.0
8	ấ A Lĩ					9.0						2.0							4.3
9	NGO ING					7.0							8.0						7.7
10	GDCD					8.0	9.0												8.5
11	CĐNG NGH					7.0	8.0												7.5
12	TH D C					ấ	ấ												ấ
13	GDQP																		
14	NGH PT																		
15																			

ấ ấ m TBCM : 6.8
H ấ l ấ : Trung B ấnh
Danh hi ấ u :
Chuy ấ n ấ n : Ngh ấ ấ ph ấ p: / K.ph ấ p: / Tr ấ h ấ c:

ấ KI N ấ C A PHHS

Ng ấ ấ 18 th ấ ng 3 ấ ấ ấ 2016
NH N X ấ T ấ A GVCN

TR NQU C TU N

